

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2021/HS-PT
Ngày 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phấn.

Ông Nguyễn Hữu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 – 29/9/2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 161/2021/TLPT-HS ngày 19/7/2021, đối với bị cáo Võ Văn P, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo.

Họ và tên: **Võ Văn P**, sinh ngày 19/10/1996; Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện TC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Hùng, sinh năm 1960, con bà Nguyễn Thị Vành, sinh năm 1962; Anh chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1997; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/12/2015, bị Công an huyện TC, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong ngày 02/12/2015.

Ngày 02/8/2017 bị Công an huyện TC, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong ngày 03/8/2017.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, Võ Văn P (có Giấy phép lái xe hạng B2 hợp pháp) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, màu đỏ mận, biển kiểm soát 37A-345.69 (xe P thuê của Công ty THH. TM Hiệp Sương, địa chỉ số 08 đường Nguyễn Phong Sắc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để làm phương tiện đi lại), chở anh Trần VT di chuyển theo hướng từ thị trấn TC, huyện TC đi xã TL, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến đoạn đường nối từ thị trấn TC đi xã TL (qua cầu Dừng mới) thuộc địa phận khối 2A, thị trấn TC, huyện TC thì phát hiện phía trước ngược chiều phía bên trái theo hướng di chuyển của xe ô tô có 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, biển kiểm soát 37L3-2340 do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; trú tại: Xóm Đình Sơn, xã Đồng Văn, huyện TC, tỉnh Nghệ An điều khiển. Xe ô tô do P điều khiển di chuyển đã đi sang phần đường phía bên trái thì phía trước bên trái xe ô tô va chạm phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 37L3-2340. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn H bị tử vong, hai xe ô tô và mô tô bị hư hỏng. Sau khi tai nạn xảy ra, P không dừng xe mà tiếp tục điều khiển bỏ trốn khỏi hiện trường, đến sáng ngày 07/01/2021, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên P đã đến Công an huyện TC đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hồi 08 giờ 10 phút, ngày 07/01/2021, Công an huyện TC đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Võ Văn P và xác định: “Tại thời điểm kiểm tra nồng độ cồn đối với Võ Văn P thì nồng độ cồn trong hơi thở của Võ Văn P là 0,000mg/L khí thở”.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 23 giờ 00 phút ngày 06/01/2021, đã xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường nối từ thị trấn TC, huyện TC đi xã TL (cầu Dừng mới) thuộc địa phận khối 2A, thị trấn TC, huyện TC. Đoạn đường được rải nhựa bằng phẳng, hai bên đường có dải hộ lan, đèn đường hai bên trong trạng thái mở, lề đường hai bên có vạch kẻ sơn màu trắng liền nét. Giữa lòng đường có vạch kẻ sơn màu trắng không liền nét rộng 0,1m; làn đường bên pH rộng 3,45m; làn đường bên trái rộng 3,45m; lề đường hai bên rộng 1m. Lấy cột đèn đường đầu tiên từ hướng thị trấn TC đi xã TL ở bên lề đường bên trái làm cột mốc; lấy mép đường bên pH (mép phía trong của vạch kẻ sơn màu trắng) làm mép chuẩn. Chiều hướng khám nghiệm từ thị trấn TC đi xã TL, huyện TC. 01(một) tử thi là nam giới, khoảng 40 đến 50 tuổi nằm nghiêng tại

lề đường bên trái. Đầu tử thi cách mép chuẩn 8,6m, cách mốc 1,5m về phía thi trấn TC, gót chân trái cách mép chuẩn 7,2m, gót chân pH cách mép chuẩn 7,8m. Tử thi trạng thái gầy, đầu trọc, bên ngoài mặc áo khoác màu xanh rêu, quần vải màu trắng. (ký hiệu 1). 01 xe mô tô biển kiểm soát 37L3-2340 tại lề đường bên trái. Trục trước cách mép chuẩn 6,4m, trục sau cách mép chuẩn 7,7m, cách vị trí đầu tử thi 4,2m về phía thi trấn TC, xe ngã nghiêng sang pH, đầu xe quay hướng đông, đuôi xe quay hướng ngược lại. (ký hiệu 2). 01 (một) vùng dấu vết trượt xước trên bề mặt đường nhựa. Điểm đầu cách mép chuẩn 4,8m, cách mốc 08m về phía xã TL. Điểm cuối kết thúc tại trục sau xe mô tô biển kiểm soát 37L3-2340. (ký hiệu 3). 01 (một) vùng mảnh vỡ nhựa, kính màu tím than và màu đỏ (nghi của phương tiện liên quan). Tâm mảnh vỡ cách mốc 10m về phía xã TL, cách mép chuẩn 4,7m, kích thước (40,8 x 4)m. Trên mặt 01 mảnh vỡ màu đỏ in chữ Mazda (ký hiệu 4).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, màu đỏ mận, biển kiểm soát 37A-345.69 vào hồi 14 giờ 00 ngày 25/01/2021, đã xác định: Ốp nhựa phía trước bên trái đầu xe bị gãy vỡ, kích thước (40 x 30)cm, bề mặt bị trượt xước sơn chiều hướng từ trước ra sau. Đèn chiếu sáng bên trái đầu xe bị gãy vỡ mặt kính bảo vệ, đèn bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Vỏ xe kim loại tại vị trí phía trên lớp trước bên trái bị móp méo, trượt xước sơn kích thước (100 x 80) cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mép trên nắp ca bô bị trượt xước sơn, móp méo kim loại, kích thước (80 x 20) cm, chiều hướng từ trước ra sau. Đệm cao su bọc vỏ xe phía trên lớp trước bên trái bị bung, bật, rách. Gương chiếu hậu bên trái không còn trên xe. Cửa trước bên trái phát hiện vùng trượt xước sơn, kích thước (40 x 20) cm, chiều hướng từ trước ra sau.

- Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, biển kiểm soát 37L3-2340 vào hồi 15 giờ 30 ngày 25/01/2021, đã xác định được: Gương chiếu hậu bên trái không còn trên xe. Cụm đầu xe: đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, đồng hồ công tơ mét không còn trên xe. Hộp động cơ bị nứt vỡ kích thước (13 x 7) cm. Cụm giá đỡ chân phía trước và phía sau bên trái bị đứt gãy không còn trên xe. Cần số bị bẻ cong chiều hướng từ trước ra sau. Tay nắm lái bên pH bị trượt xước ốp cao su kích thước (3 x 3) cm, chiều hướng từ trước ra sau.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 06/TTPY, ngày 06/3/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Nghệ An đã kết luận: “Nạn nhân Nguyễn Văn H tử vong do suy tuần hoàn, suy hô hấp/Đa chấn thương”.

Kết quả xác định thời gian tử vong của Nguyễn Văn H và xác định đối với thương tích của Nguyễn Văn H nếu được cấp cứu kịp thời có dẫn đến tử vong hay

không. Tại Công văn 51/TTPY ngày 08/4/2021, Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận: “*Tại thời điểm khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn H đã trong tình trạng lạnh, cứng, hoen tử thi đã hình thành mặt sau cơ thể, nên xác định thời gian tử vong khoảng 3-4 giờ trước khám nghiệm. Các vết thương trên nạn nhân Nguyễn Văn H có thể gây tử vong ngay sau khi xảy ra tai nạn*”.

Kết quả giám định dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 06/01/2021, tại đoạn đường qua cầu Dừng (mới) nối thị trấn TC, huyện TC đi xã TL, huyện TC thuộc địa phận khối 2A, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Tại Kết luận giám định số 40/KLGD-KTHS(DVCH) ngày 01/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: 1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 37A-345.69 di chuyển trên đoạn đường nối từ thị trấn TC đi xã TL theo hướng từ sân vận động huyện TC đi xã TL, xe mô tô biển số 37L3-2340 di chuyển ngược chiều so với chiều di chuyển của xe ô tô biển số 37A-345.69; 2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 37A-345.69 với xe mô tô biển số 37L3-2340; Trên hiện trường: Ở phần đường bên pH theo hướng từ xã TL đi sân vận động huyện TC. Trên phương tiện: Trên xe ô tô biển số 37A-345.69: Ở phía trước bên trái xe. Trên xe mô tô biển số 37L3-2340: Ở phía trước bên trái xe. 3. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô biển số 37A-345.69 và xe mô tô biển số 37L3-2340 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn”.

Kết quả định giá tài sản đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 37L3-2340 và xe ô tô biển kiểm soát 37A-345.69. Tại các Kết luận định giá tài sản số 07,08/KL-ĐG ngày 03/3/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TC đã kết luận: “Giá trị công sửa chữa và thiết bị thay thế để phục hồi nguyên trạng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37A-345.69 là 16.450.000 đồng”; “Giá trị công sửa chữa và thiết bị thay thế để phục hồi nguyên trạng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L3-2340 là 1.320.000 đồng”

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, màu đỏ mận, biển kiểm soát 37A-345.69; 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, biển kiểm soát 37L3-2340, Cơ quan điều tra đã trả lại cho cho sở hữu và đại diện hợp pháp của người bị hại. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Võ Văn P số 400158022725 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 10/7/2015 được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Võ Văn P đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu). Bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Hiệp Sương số tiền 16.450.000 đồng và trả tiền thuê xe là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu). Những người

đại diện hợp pháp cho bị hại và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Hiệp Sương không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử: Tuyên bố bị cáo Võ Văn P phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt: Võ Văn P 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về việc xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/5/2021, bị cáo Võ Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với các lý do: sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại, người liên quan, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông ngoại của bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng nhận ông bà nội là người có công, được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, tạo cơ hội cho bị cáo khắc phục, sửa chữa sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, sau xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án khoảng 20 – 21 tháng tù. Đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ nghiêm, đủ tác

dụng rắn đe giáo dục, cải tạo bị cáo và để đáp ứng công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Võ Văn P không tranh luận, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo bị cáo Võ Văn P và chị Nguyễn Thị L được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại đúng quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, như: biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản thực nghiệm điều tra; bản ảnh thực nghiệm điều tra; phù hợp với bản kết luận giám định tử thi; giám định phương tiện; giám định thời gian tử vong của nạn nhân; kết luận định giá tài sản; phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng, biên bản phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ tài liệu khác, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, tại đoạn đường nối từ thị trấn TC đi xã TL, huyện TC thuộc địa phận khối 2A, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Nghệ An, Võ Văn P có Giấy phép lái xe hạng B2 hợp pháp điều khiển ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, biển kiểm soát 37A-345.69 di chuyển theo hướng thị trấn TC, huyện TC đi xã TL, huyện TC, do đi sai làn đường nên đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm vào xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, biển kiểm soát 37L3-2340 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đi phía trước ngược chiều. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn H bị tử vong, thiệt hại tài sản 1.320.000 đồng. Sau khi tai nạn xảy ra Võ Văn P đã rời khỏi hiện trường tai nạn, nhưng sau đó đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đầu thú. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 17 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo Võ Văn P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây

ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có ông ngoại là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 24 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Khi kháng cáo phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng nhận ông bà nội là người có công, được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Tuy nhiên, như đã phân tích trên, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, thực hiện đầy đủ trách nhiệm bồi thường, thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có nơi cư trú ổn định, người hợp pháp của bị hại cũng kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, không cần pH bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại, cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Võ Văn P được chấp nhận, bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của người bị hại không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Văn P và đại diện hợp pháp của người bị hại; Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

[2] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn P 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/9/2021.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện TC, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì pH thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Văn P và đại diện hợp pháp của người bị hại (chị Nguyễn Thị L) không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện TC;
- VKSND huyện TC;
- CQĐT Công an h.TC.
- CQ T.H.A hình sự h.TC;
- Bị cáo kháng cáo;
- Đại diện hợp pháp người bị hại;
- UBND xã T, TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hà

Phạm Văn Phần

Trần Quốc Cường